

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 58/2019/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 09 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 04/2019/QĐ-UBND NGÀY 14/02/2019 CỦA UBND TỈNH BAN HÀNH CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1036/TTr-STNMT ngày 06/12/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định (gọi tắt là Quyết định 04), cụ thể như sau:

1. Điểm b Khoản 2 Điều 11 của Quyết định 04 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Đối với đất phi nông nghiệp có nguồn gốc do được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm thì không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại. Việc bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại được thực hiện theo quy định sau đây:

- Trường hợp có hồ sơ, chứng từ chứng minh đã đầu tư vào đất thì được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.
- Trường hợp chi phí đầu tư vào đất còn lại không có hồ sơ, chứng từ chứng minh (theo quy định tại Điều a Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ) thì được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo đơn giá 75.000 đồng/m² đối với diện tích đất thu hồi.
- Trường hợp chi phí đầu tư vào đất còn lại có hồ sơ, chứng từ chứng minh nhưng sau khi đã xác định mà thấp hơn mức bồi thường đối với trường hợp không có hồ sơ, chứng từ chứng minh thì xem xét hỗ trợ thêm cho bằng mức bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo đơn giá 75.000 đồng/m² đối với diện tích đất thu hồi”.

2. Khoản 2 Điều 16 của Quyết định 04 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất phi nông nghiệp không phải là đất ở được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê nhưng

được miễn tiền thuê đất (trừ trường hợp thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ) thì không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại. Việc bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại được thực hiện theo quy định như sau đây:

a) Trường hợp có hồ sơ, chứng từ chứng minh đã đầu tư vào đất thì được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.

b) Trường hợp chi phí đầu tư vào đất còn lại không có hồ sơ, chứng từ chứng minh (theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ) thì được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo đơn giá 75.000 đồng/m² đối với diện tích đất thu hồi.

c) Trường hợp chi phí đầu tư vào đất còn lại có hồ sơ, chứng từ chứng minh nhưng sau khi đã xác định mà thấp hơn mức bồi thường đối với trường hợp không có hồ sơ, chứng từ chứng minh thì xem xét hỗ trợ thêm cho bằng mức bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo đơn giá 75.000 đồng/m² đối với diện tích đất thu hồi”.

3. Khoản 4 Điều 17 của Quyết định 04 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Tổ chức kinh tế sử dụng đất phi nông nghiệp không phải là đất ở được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê nhưng được miễn tiền thuê đất; Tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang sử dụng đất phi nông nghiệp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, khi Nhà nước thu hồi đất thì không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại. Việc bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại được thực hiện theo quy định sau đây:

a) Trường hợp có hồ sơ, chứng từ chứng minh đã đầu tư vào đất thì được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.

b) Trường hợp chi phí đầu tư vào đất còn lại không có hồ sơ, chứng từ chứng minh (theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP) thì được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo đơn giá 75.000 đồng/m² đối với diện tích đất thu hồi.

c) Trường hợp chi phí đầu tư vào đất còn lại có hồ sơ, chứng từ chứng minh nhưng sau khi đã xác định mà thấp hơn mức bồi thường đối với trường hợp không có hồ sơ, chứng từ chứng minh thì xem xét hỗ trợ thêm cho bằng mức bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại theo đơn giá 75.000 đồng/m² đối với diện tích đất thu hồi”

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/12/2019 và sửa đổi, bổ sung Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh.

2. Những nội dung khác tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh không được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định này vẫn được giữ nguyên giá trị pháp lý theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TN&MT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Cục KTVB-BTP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở TNMT, TP;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, K7, TTTHCB, BTCD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Quốc Dũng